

Vài hàng về vị

Viện chủ PHÁP-HOA PHẬT TỰ Tucson, AZ – USA.
VÔ-NIỆM ĐẠI SƯ là cố Hòa Thượng THÍCH HẢI-QUANG

Cũng là Vị

Truyền nhân duy nhất của cố Sư Tổ Đại-Ninh
VÔ-NHẤT ĐẠI-SƯ THÍCH THIÊN-TÂM nơi Hải ngoại.

Cố Hòa Thượng HẢI QUANG nguyên vừa là cháu ruột gọi cố Sư Tổ Đại-Ninh **THÍCH THIÊN TÂM** (hiệu Liên-Du) bằng chú và cũng là một cao đồ vào bậc nhất của Ngài kể cả ở hai nơi trong quốc nội và ngoài hải ngoại.

Rời khỏi Việt-Nam vào năm 1979 và đến Hoa-kỳ vào năm 1980.

....Nối tiếp theo tôn chỉ của Sư Tổ, Thầy là một truyền nhân duy nhất của Ngài, hoằng truyền pháp môn : **MẬT TỊNH SONG TU** do Sư Tổ khai sáng trước kia, tại hải ngoại này.

.... Là một chân Tăng hết lòng lo tu-hành và nhất tâm phụng-sự đạo-pháp, cho nên bất cứ nơi nào hễ có gót chân của Thầy trải qua là nơi đó Phật-sự đều được rộng khai, già lam, tự viện thầy đều lần-lượt thành hình, kể cả ở trại tỵ-nạn cũng thế (khai sáng ngôi **QUÁN-ÂM TỰ** tại đảo Pulau-Galang, Indonésia), và thành lập chùa Pháp-Hoa ở PA. USA.

Thầy cũng là Viện-chủ ngôi già-lam **PHÁP-HOA PHẬT TỰ** tại Tucson, Arizona...USA

@

Từ năm 1990 cho đến 2011 - nơi tịnh thất HƯƠNG-VÂN Thầy đêm ngày chăm lòng tu niệm, theo như hạnh của sư thúc phụ - (là Sư Tổ Đại Ninh) và các bậc Tiên-hiền, cổ-đức ngày xưa.....

Thầy muốn chứng được vào trong môn “**Niệm Phật tam-muội**” để bảo-đảm cho bước đường về nơi Tịnh-Độ của mình, qua bài thơ “**TỰ-CẨM**” sau đây :

Sáu chữ hồng danh luyện tánh chơn,
 Pháp môn Tịnh-Độ chẳng chi hơn.
 HƯƠNG-VÂN niệm PHẬT rên tam-muội,
 Tâm khổ ngàn muôn chí chẳng sờn.
 TÂY PHƯƠNG TAM THÁNH ngày đêm lễ,
 HẠNH bèn TÍN, NGUYỆN chắc keo sơn.
 A-DI nhứt cú chung thân thủ,
 Cứu-phẩm hoài mong bái thượng nhơn.

Lành vậy thay !

Nay Thầy đã đạt được các điều như nguyện.

&

Thầy là một người :

- **Hậu-duệ** (dòng sau).
- **Pháp-duệ** (dòng-pháp).

- **Truyền-nhân pháp-tử** (người kế-truyền và nối-tiếp dòng-pháp) duy-nhất của Sư Tổ Đại Ninh ở nơi hải-ngoại.

Vì sao mà Thầy được gọi là :

a/- Hậu-duệ :

Vì Thầy vừa là cháu ruột gọi Sư Tổ bằng Chú - và cũng là người đệ tử thân cận nhất của Sư Tổ (kể cả ở hai nơi trong quốc-nội trước kia và quốc-ngoại hiện nay).

b/- Pháp-duệ :

Vì Thầy là người duy nhất kế-truyền dòng-pháp của Sư Tổ, có đầy đủ thẩm-quyền hoằng truyền và lưu-thông hết tất cả các Kinh, Sách đã được Sư Tổ - (phiên-dịch hoặc biên-soạn) - để làm rộng thêm dòng pháp của sư-môn cả trong lẫn ngoài nước.

c/- Truyền-nhân pháp-tử :

Vì Thầy là người duy-nhất được Sư Tổ ký gởi và phú thác cho việc chú-giải các kinh sách của Ngài - nhất là về pháp-môn **TỊNH-ĐỘ** và **MẬT TÔNG** "**Mật-Tĩnh song tu**" (do Sư Tổ sáng lập) - sau khi **Sư Tổ** viên-tịch, để mở rộng thêm dòng pháp của bốn-môn, hầu mang lại sự lợi-ích cho các hàng Phật tử có căn lành về Tịnh-tông tu tập.

Sở-dĩ **BẢO-ĐĂNG** dám quả quyết như thế là vì ở trong quyền :

"Ân-sư ngài-tưởng HẢI-QUANG bách vịnh thi".

(Một trăm bài thơ tưởng nhớ đến ân-sư) của thầy. **BẢO-ĐĂNG** có đọc thấy được một bài thơ sau đây :

Đêm qua trong mơ Thấy thầy về,
Vì Ta thuyết pháp dạy nhiều bề.
Bút vàng một cặp trao Ta dạy:
- "**Chú-giải lời kinh cứu kẻ mê.**
Đông-Thổ nay mai Thầy tách bến,
Độ sanh sáu tám vẹn câu thề.
Lan nhã tịnh-tu con sớm ần.
Chín phẩm ngày sau mới được kề".

.....
Thức giấc Ta buồn thương lẫn-lộn,
"Thầy chắc quy TÂY" dạ tái-tê.
Ta tu sơ-bạc, tài thô-thiển,
Trọng trách Thầy trao sợ khó toàn.
Càng nghĩ lòng càng thêm thốn-thức,
Trăm mối buồn lo bắt ủ-ê !

(Trích thi tập

ÂN-SƯ NGÀI-TƯỞNG

bài thứ 61).

Như vậy thì qua “ý” của bài thơ này, chúng ta thấy rằng :

- Tuy là thầy trò, chú cháu ở cách xa nhau vạn dặm trùng dương, nhưng :

Thân tuy cách mà tâm chẳng cách.

Người tuy xa thần-thức chẳng xa.

Cho nên Sư Tổ với tấm lòng quan hoài, thương tưởng đến người cháu ruột kiêm đệ-tử bị bất hạnh vì ở xa mình nên mới **“phân thân”** qua đến nơi Thầy ở, để thuyết pháp, dạy bảo và phú chúc mọi sự về sau (nổi tiếp Sư Tổ chú-giải và hoằng truyền pháp môn Tịnh-Độ, cứu các kẻ mê tình) bằng cách trao cho Thầy một **“cặp bút vàng”**.

Có lẽ cặp viết này là của Sư Tổ dùng để phiên-dịch và biên-soạn các kinh sách khi còn sanh tiền, hoặc giả có ý-nghĩa khác nữa, như là :

- **Dịch, viết và chú giải các lời vàng ngọc của Phật, Bồ-tát, Tổ-sư thì phải dùng bút vàng, bút ngọc, mới xứng.**

(Đây là ý chỉ cho sự tôn-trọng kinh sách của Phật đến một mức tuyệt-đỉnh).

Và cũng do nơi ý-chỉ của Sư Tổ dạy bảo là muốn cho Thầy sớm về nơi **“lan-nhã”** ẩn-tu cho việc tu-hành và trí-huệ được mau tăng-tiến - (qua lời dạy trong mơ và lại còn có thêm một lá thư tay gởi cho thầy sau này nữa (1989) - hầu có đủ khả-năng và trí-huệ để làm lợi-ích cho Phật pháp nói chung và pháp môn Tịnh-độ nói riêng), nên :

Vào cuối năm 1990 (trước khi Sư Tổ viên-tịch hai năm) Thầy giao hết tất-cả các việc Phật-sự và chùa chiền lại cho **BẢO-ĐĂNG** thay thế Thầy đảm trách mọi Phật sự, chấp chương-môn và thay quyền Trụ-trì....bế-quan nhập thất ẩn-tu vô thời-hạn (tại một vùng lâm-tuyền nhỏ thuộc về miền Trung-Mỹ), tịnh-tu môn **“Niệm Phật Tam Muội”**....

(Đương nhiên là phải có một sự **“hứa-hẹn”** của Thầy là lúc nào Thầy cũng vẫn luôn-luôn ủng-hộ và chỉ dạy cho **BẢO-ĐĂNG** trong bất-cứ các việc Phật-sự nào cần-thiết mà **BẢO-ĐĂNG** chưa được thấu-triệt. Hơn nữa mỗi năm thầy cũng cần phải trở về chùa trong mấy kỳ lễ lớn như Phật-Đản, Vu-Lan, đầu năm.....chớ nếu không thì **BẢO-ĐĂNG** chẳng thể nào đơn phương liệu-lý tất-cả các việc cho chu-toàn được) - và lên đường đi nhập-thất ẩn-tu vô thời-hạn (ở một làng quê nhỏ thanh-tĩnh và hẻo lánh nơi miền Trung nước Mỹ, địa-phương mà **BỒ TÁT QUÁN ÂM** đã chọn).

Trong quyển **“Hải-Quang thi-tập”** của thầy **BẢO-ĐĂNG** có đọc được một vài bài thơ như sau:

Omaha thôn nhỏ vốn tên làng,
Tịnh thất HƯƠNG-VÂN định tánh an.
VẠN SỰ GIAI KHÔNG: - chuyên niệm PHẬT,
DI-ĐÀ sáu chữ: - XUẤT NHÂN GIAN.
Phù thế, lợi danh rày xả bỏ,
Sớm mờ, chiều chuông, tối đốt nhang.
Dem tâm quy hướng trời AN-DUỠNG,

Cửu phẩm nguyên sanh chốn LẠC-BANG.

Vào cuối tháng 12 DL năm 1992, (như quý vị đã biết) : Là năm Sư Tổ Đại-Ninh :

VÔ-NHẤT ĐẠI-SƯ THÍCH THIỀN-TÂM viên-tịch.....

Một năm mà Thầy bị tổn thất lớn lao và đau buồn nhiều nhất - (như chúng ta đã biết qua quyển sách **VÔ-NHẤT ĐẠI-SƯ MỘT CAO TĂNG CẬN ĐẠI**)..

Bởi ở trong tập thơ “**ÂN-SỬ NGŨI-TUỞNG**” của thầy **BẢO-ĐĂNG** có đọc thấy được một bài thi như sau :

Chẳng lành giấc mộng thấy đêm qua :

- *Ngoài cửa hai người đến bảo Ta,*
- Ngươi hãy về mau nơi Tịnh-xứ.*
- Tôn-sư vài tháng sẽ đi xa,*
- Vội vã Ta bay theo sứ-giả.*

.....

Gặp Thầy dung sắc đẹp như hoa.

Quy dài ôm gối thầy Ta khóc,

Xin hãy vì con nán lại nhà.

Từ-ái nhìn Ta... Thầy khẽ nói :

- *Hãy nén buồn thương, chớ thiết-tha.*
- Sáu tám trần duyên nay đã mãn.*
- Giã từ con trẻ, đáo hương-gia.*

(Bài số 64)

*

SƯ TỔ đã ra đi.....

Đương nhiên đó là một điều thương buồn và mất-mát...Nhưng bù lại.....

Tuy là sống trong một hoàn cảnh xa-xôi, cô thân nơi viễn-xứ, cách biệt với Tôn-sư, ấy thế mà Thầy cũng vẫn nhận được các sự thương-yêu, lo-lắng và chân truyền đạo pháp từ nơi Sư Tổ - dù chỉ là dạy bảo trong mơ. Điều ấy chứng tỏ rằng :

- Thầy vẫn chẳng cô-đơn, chẳng buồn vì tội phận mình hăm-hiu, phiêu-dạt.

Và :

- Đạo pháp cùng trí-huệ trong đường tu của Thầy vẫn tăng tiến mãi-mãi không ngừng.
- Đây là một điều hy-hữu vậy.

*

Các kinh, sách về **TỊNH-ĐỘ** và **MẬT-TÔNG** mà Sư Tổ :

- **Hoặc là phiên-dịch - Hoặc là trước-tác** khi xưa - lúc còn sanh tiền.

Lần lượt đều được **Cố Hòa Thượng THÍCH HẢI-QUANG** chú-giải cùng minh-nghĩa ra một cách rõ ràng và “**ẤN-TỔNG**” lưu thông khắp cả mọi nơi, trong quốc nội cũng như ngoài quốc ngoại. Và còn có thêm nhiều quyển kinh-sách về **Tịnh-Độ** khác của Sư Tổ (phiên dịch cùng biên soạn trước đây) cũng sẽ được lần-lượt chú-giải cùng ấn-tổng, lưu-hành thêm nữa.

Các quyển kinh-sách đã được ấn-tổng, (vừa nêu trên) thấy đều được minh giải thâm nghĩa ra

một cách cặn-kẽ, rành-rõ có một không hai, mà từ trước đến nay chưa từng thấy xuất hiện trong các loại kinh-sách cùng loại đã được ấn-bản lưu-hành.... khiến cho tất-cả các hàng Phật tử - dù khả-năng **PHẬT-LÝ** ở vào bất cứ trình độ nào - khi đọc đến cũng đều hiểu rõ được lời kinh, ý Phật cả. Do đó mà đa số người đọc đều phát tâm hoan-hỷ, tinh-tấn và y-giáo tu-hành.

Sở-dĩ được như thế là do đâu ?

Chính là do ở nơi một người tăng-sĩ : **Cố Hòa Thượng THÍCH HẢI-QUANG** này mà lưu xuất ra cả. Có lẽ cũng có người hỏi rằng :

- Thầy ẩn-tu một mình như vậy thì làm sao có thể thấu-triệt được lời Phật, ý kinh (vì chẳng có minh-sư chỉ dạy) ?

Điều này chắc-chắn là không thành vấn-đề rồi. Bởi vì nếu như :

Tâm tịnh thì trí-huệ khai bày.

cũng giống như cảnh :

Nước trong trăng ắt tỏ.

(Nước đục ắt trăng mờ)

Vã-lại, trong quyển **“HẢI-QUANG THI-TẬP”** của thầy, **BẢO-ĐĂNG** cũng đã có đọc thấy được một bài thơ sau đây :

Thường mơ thấy THẦY qua khuyến dạy,

.....

LÝ, SỰ song hành trí-huệ khai.

Xứ lạ đường tu con phải giữ,

Túc-tập tiên-căn mới hiển-bày.

TỊNH-ĐỘ pháp màu nên rộng mở,

Thay Ta truyền đạo chớ đơn-sai.

Công viên, quả mãn về TÂY CẢNH,

Đạp lối sen thanh sẽ có ngày.

Bởi thế cho nên trong những năm kế tiếp sau đó....Thầy lần-lượt chú-giải (và biên soạn cùng trước-tác riêng nữa) các quyển sách hoằng-dương về **TỊNH-ĐỘ** mà Sư Tổ đã biên-soạn năm xưa, như là :

- **TÂY PHƯƠNG NHẬT KHÓA** (Mật-Tịnh Pháp-nghi, Hành-trì và giải-thích) (700 trang 1996
- **ĐẠI-THỪA PHẬT-PHÁP LIỄU-NGHĨA TRUYỀN TÂM-ẤN LUẬN quyển 1, 2.**

(5 thiên - 3000 trang) - năm 1997.

- **LIÊN-TÔNG THẬP TAM TỔ. (13 vị Tổ-sư Tịnh-Độ)** (680 trang) - năm nay 1998.
- **Kinh NIỆM PHẬT BALA MẬT** (Dài 600 trang) năm 2001.
- **THẾ NÀO LÀ XÁ-LỢI ?** (Phải do **“Giới, Định, Huệ”** mà kết thành) (700 trang) năm 2004.
- **PHẬT ĐÁNH TÔN-THẮNG ĐÀ-RA-NI** (Hành-trì và giải-thích)
- **THẬP NHỊ DANH NHƯ-LAI LỄ-SÁM DIỆT TỘI.** (Hành-trì và giải-thích)
- **THƯ GỎI NGƯỜI HỌC PHẬT quyển I, II** (dài 600 trang)
- **Kinh HIỀN-NHÂN** (dài 600 trang) năm 2006

- **THƯ GỎI NGƯỜI HỌC PHẬT (tt)** Các bài pháp ngắn thường kỳ (phổ-biến trong mỗi kỳ lễ)

Các lời chú-giải của **Cố Hòa Thượng THÍCH HẢI QUANG** thầy đều diễn đạt lên được thâm nghĩa và giáo-ý trong kinh, có tánh cách ích-lợi thiết-thực cho các hàng Phật tử tu học Phật pháp hiện tại lẫn cả về sau....

Ngoài ra còn có thêm nhiều loại kinh-sách khác nữa đã và đang được Thầy phiên-dịch, chú giải cùng biên-soạn để làm tài-liệu tu học cho hàng tứ-chúng, hiện tại lẫn cả về sau cũng sẽ được ban hoằng pháp của bốn-tự tiếp-tục ấn-tống trong những thời-gian qua..

Các thời pháp và kinh giảng về Tịnh-độ (cùng với một số giáo-môn khác nữa) cực kỳ giá-trị của Thầy cũng đã được ghi-băng và phổ-cập đến khắp cả mọi nơi, kết-tập thành những tài-liệu tham khảo và tu-học vô cùng quý-báu cho chư liên-hữu sơ-cơ, hậu-học sau này có được thêm ít nhiều tài-liệu Phật-pháp chân-chánh hành-trì - hầu khỏi bị các loại tà sư, ác hữu dôi gạt và dẫn dắt tu-tập sai lầm.... Đã, đang (và sẽ) hành-trì theo **Tông-môn Tịnh-Độ, và Mật-tông...**

Lành thay cho bi-tâm của Thầy đối với các hàng hậu học. (Xin cúi đầu bái-phục).

NAM-MÔ A-DI-ĐÀ PHẬT.

@

Suốt 28 năm qua, Thầy lúc thúc ần tu, không có liên lạc với một Thầy nào cả, cho nên không có bạn đồng tu. Hơn mười mấy năm trước, Thầy đã từng nói với chúng đệ tử rằng :

“Thầy không sống lâu, cũng sẽ theo gót chân của Sư Tổ mà viên tịch đúng vào năm 68 tuổi. Thầy đã biết trước ngày Quy Tây rồi. Thầy đã chuẩn bị trước để truyền dạy cho Bảo-Đăng hết về Phật lý và Ấn chú Mật Tông.

- Các con hãy cố gắng tu sửa, hành trì **SÁM HỐI THẬP NHỊ DANH** mỗi ngày, để cho nghiệp tội mau được tiêu trừ.
- Các con phải trì Chú cho thật nhiều thì mới mong có được Tâm lực, Trí lực để nhận xét được việc đúng sai, chánh tà.
- Cố gắng Niệm Phật cho được nhất tâm mới bảo đảm con đường vãng sanh sau này. Sau khi Thầy về với Phật rồi, các con vẫn tiếp tục **ẤN DẬT TU HÀNH**. Huỳnh đệ phải biết trên kính, dưới nhường, sống lục hòa với nhau, luôn giữ bốn phận mình.

Những gì cần thiết về Phật sự thuộc hai pháp môn **MẬT TỊNH** cùng tất cả **ẤN CHÚ**, Thầy đã duy nhất truyền hết lại cho Trưởng tử (Bảo Đăng). Thay thế Thầy, tiếp tục dẫn dắt, truyền Ấn Chú lại cho những đệ tử, Phật tử hữu duyên với Bảo Đăng, mà cũng có căn duyên với **MẬT TÔNG**, để cùng tu tập cho đến ngày Bảo Đăng vãng sanh. Như thế mới hy vọng pháp môn **MẬT TỊNH** hy hữu này sẽ được trường tồn và phát huy thêm một thời gian nữa.”

Không ngờ, những lời phó thác, dặn dò và tiên đoán của Thầy đã thành sự thật. Thầy đã vãng sanh về với Phật trước năm 68 tuổi.

Suốt gần 31 năm, từ khi đặt chân lên đất Mỹ cho đến ngày mất. Thầy chưa hề bước chân đến phòng mạch Bác sĩ để điều trị bệnh tình chi hết. Ngay cả trong 9 tháng Thầy về chùa dưỡng bệnh, cũng không hề chịu đi Bác sĩ, mặc dù Thầy có **THẺ** đi Bác sĩ, nhà thương không

tồn tiền.

Tết năm Tân Mão (2011), sức khỏe của Thầy khả quan hơn. Thầy vui vẻ, hiền hòa tiếp đón và chúc tết các đệ tử. Thầy vẫn tinh tấn giữ thời khóa tu niệm hằng ngày.

Ba tháng sau, Thầy vẫn khỏe và vẫn minh mẫn, tự lo cho bản thân mình được hết, tinh tấn tu niệm mỗi ngày. Thầy còn ký tên vào hình của Thầy và hình bìa Video “Tang Lễ” của thầy nữa, để tặng cho chúng đệ tử. Và thân Video lời pháp cuối cùng của Thầy muốn gởi đến cho tất cả chúng đệ tử, Phật tử có mặt trong ngày Tang lễ Di quan của Thầy.

Gần cả tháng, Thầy chỉ uống toàn nước Chứa, không ăn gì hết. Trước ngày viên tịch, Thầy còn đi thắp nhang từ tượng Phật, Bồ Tát ngoài sân chùa, tay bắt Ấn, miệng trì Chú...và nói lời gởi gắm Bảo Đăng, xin quý Ngài thương bảo hộ cho Bảo-Đăng làm Phật sự được thuận duyên, vì hồng truyền chánh pháp vẫn còn nhiều chông gai, hiểm trở, ma nạn đầy đầy.

Buổi sáng ngày 25 tháng 06 năm 2011, Thầy tắm nước Chứa xong, mặc Y hậu mới và mặc thêm Y Tỳ lô, đầu đội khăn Tỳ Lô, ngồi xếp bằng trên ghế trước Tây Phương Tam Thánh (trong Tây Phương Đại Điện), tay lần chuỗi niệm Phật.

1 giờ 40 chiều, (ngày 24 tháng 05 năm tân Mão). Thầy đưa tay lên chào lần cuối và an lành thoát hóa giữa tiếng niệm Phật vang rền. Thầy đã ra đi một cách tự tại, đúng ngày như đã được Sư Tổ Đại Ninh báo cho biết trước. Cũng như Thầy đã cho đệ tử biết trước ngày, tháng nào Thầy sẽ về với Phật.

Đệ tử chúng con rất lấy làm hân hạnh và hãnh diện có được một SƯ PHỤ - SƯ ÔNG tràn đầy đức độ và đạo hạnh như Thầy.

Hôm nay báo duyên đã mãn, Thầy đã ra đi, để lại đàn con bơ vơ, vất vưởng trong nẻo đạo, đường đời đầy gai chông, khó lụy.

Chúng con những tưởng :

Thầy hằng ở mãi với chúng con, để dìu dắt chúng con trên đường đạo.

Nào ngờ đâu :

Trên Pháp tọa đã vắng Thầy dạy đạo,
Chùa PHÁP HOA nay mất bóng Tôn Sư.
Ao thất bảo danh đề THƯỢNG PHẨM,
Cõi Ta Bà Thầy an giấc ngàn thu.

Đệ tử chúng con xin đề đầu đánh lễ bái biệt SƯ PHỤ, SƯ ÔNG tôn kính tam bái.

Nam mô PHÁP HOA PHẬT TỰ đường thượng,

VÔ-NIỆM ĐẠI SƯ Hòa Thượng Bốn sư :

Húy thượng HẢI hạ QUANG (hiệu NIỆM PHẬT TĂNG) giác linh Tôn Sư.

Đã an nhiên thị tịch vào ngày thứ bảy 25 tây tháng 06 năm 2011, lúc 1g40.

(Nhằm ngày 08 tây tháng 07, 2011). 1945 – 2011. Tăng lạp 38 năm.

Lễ cung tiễn Kim quan ngày Chủ Nhật 10 tây tháng 07, 2011, vào lúc 1g10 chiều,
Tại nghĩa trang lớn EVERGREEN – Tucson, Arizona. Mỹ quốc.